

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày 05 - 02 - 2026

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Hào.

Bà Nguyễn Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai G - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh ngày 01/9/1988 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: **Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa** (nay là **tổ dân phố Đ, xã C, tỉnh Thanh Hóa**); nơi ở hiện tại: **Đường N, khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương** (nay là **ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Ngô Văn H1** và bà **Nguyễn Thị V**; tiền án: 01 tiền án, ngày 09/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – tỉnh Thanh Hóa) tuyên phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành tại **T - Bộ C**; (đã được xóa án tích). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 08/02/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – tỉnh Thanh Hóa) tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án tại **Trại giam T3**; (đã được xóa án tích). Ngày 08/5/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – tỉnh Thanh Hóa)

tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án tại Trại giam T3; (đã được xóa án tích). Ngày 25/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – tỉnh Thanh Hóa) tuyên 42 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành tại Trại giam S - Bộ C; (đã được xóa án tích). Ngày 27/10/2005, Ngô Văn H bị Công an huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm quy định quản lý vũ khí vật liệu nổ; (đã chấp hành). Ngày 09/8/2006, Ngô Văn H bị Công an huyện C, tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 500.000 đồng; (đã chấp hành). Ngày 11/11/2021, Ngô Văn H bị Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng; (đã chấp hành).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2025 đến nay, hiện đang được tạm giam tại Trại tạm giam Bồ Lá - Cơ sở 2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Đại Q, sinh năm 1995 (là Chủ hộ kinh doanh A - Chi nhánh B1). Địa chỉ: T đất số 824, tờ bản đồ số 56, đường D, ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Ông Trương Công Ty T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Khu phố B, phường P, tỉnh Đồng Nai. (Giấy uỷ quyền ngày 28/6/2025). Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Chí L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Số A, Lô D, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số F, V, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Khu phố D, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

4. Ông Võ Văn T2, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số A, Lô D, khu phố D, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Vi Thị N, sinh năm 1992. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2025 khi mở máy lạnh tại hệ thống xưởng A Bình Dương (chi nhánh B1) thuộc ấp Đ, xã B, thành phố Hồ Chí Minh thì ông Trương Công Ty T (SN: 1995 tại: khu B, phường P, tỉnh Đồng Nai) là nhân viên của cửa hàng phát hiện điều hòa của cửa hàng không hoạt động. Ông T đi vòng ra phía sau lưng của nhà xưởng thì phát hiện hai dàn máy nóng của điều hòa đã bị cắt dây điện và không còn trên dàn. Ông T kiểm tra

camera xung quanh thì phát hiện có một người đàn ông khả nghi trong khoảng thời gian từ 22 giờ 23 phút đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 13/06/2025 liên tục đi ra vào vị trí để dàn nóng máy lạnh sau đó khiêng vác vật giống như dàn nóng điều hòa ra xe mô tô, có một đối tượng đang chờ sẵn sau đó cả hai chở hai dàn máy nóng đi. Do ông T có nghe thông tin về việc khu vực xung quanh mất trộm dàn nóng máy lạnh nên ông T gắn định vị sẵn lên dàn nóng máy lạnh của cửa hàng để bảo vệ tài sản. Tiến hành kiểm tra thiết bị định vị mà ông T gắn sẵn lên cục nóng thì phát hiện vị trí của hai dàn máy nóng di chuyển và nằm tại một phòng trọ thuộc đường N - 5B thuộc ấp B, xã B, thành phố Hồ Chí Minh nên đã trình báo sự việc cho Công an thị trấn L (nay là Công an xã B) về sự việc trên. Lực lượng công an tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện vị trí định vị nằm tại phòng trọ số 02 thuộc căn 10A - 10B lô B27 đường N1 - 5B thuộc ấp B, xã B, thành phố Hồ Chí Minh do Ngô Văn H (sinh năm: 1988 trú tại: thôn Đ, xã C, tỉnh Thanh Hóa) đăng ký thuê trọ cùng Vi Thị N (sinh năm: 1992 trú tại: thôn C, xã I, tỉnh Đắk Lắk). Công an xã B mời Ngô Văn H về trụ sở làm việc, quá trình làm việc H không thừa nhận hành vi phạm tội. Vật chứng thu giữ tại phòng trọ của H gồm: 01 dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu DAIKIN MODE: RE35LV1V có kích thước (66x55x27,2cm) (đã qua sử dụng); 01 dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA: MODE: RAS-13N3A-V có kích thước (66x53x25cm) (đã qua sử dụng); 01 dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA AIR CONDITIONER; MODEL: RSA -H13 PACVG -V có kích thước (66x53x24cm) (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu đen được gắn biển số 61H1 - 255.77; 01 thang nhôm có chiều dài 1.81m khoảng cách hai đầu thang nhôm có kích thước 44,5cm (tính từ mép ngoài); khoảng cách 02 chân thang nhôm có kích thước 46cm (tính từ mép ngoài) 02 chân thang nhôm ống rỗng có dính đất, đường kính mỗi chân là 6,5cm; 01 cây kim kim loại hiệu Sông Công KSC cán màu đỏ đen dài 18,5 cm; 01 kim kim loại cây kim hiệu EF cán màu đỏ đen dài 18,2 cm; 01 dao rọc giấy; 02 bao bì màu xám; 01 điều chỉnh T “14mm”; 01 kéo cắt tia cây; 01 dây ràng dài 2,4m; 01 dây mắc vòng dài 9,1m; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime số IMEI 1: 357625085378035; IMEI 2: 357651085378031; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR 20i màu xanh đen số IMEI 1: 865120044483550; IMEI 2: 865120044776623;

Cáo trạng số 70/CT-VKSKV19 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và bổ sung bản cáo trạng với nội dung bị cáo có 01 tiền án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đánh

giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn H** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Ngô Văn H** từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 4 (bốn) tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA AIR CONDITIONER; MODEL: RSA-H13 PACVG -V có kích thước (66x53x24cm) đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu đen được gắn biển số 61H1 - 255.77 (SM: 22S2055931, SK: RLCN22S209Y055921, xe không kính chiếu hậu, không kiểm tra bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime số IMEI 1: 357625085378035; IMEI 2: 357651085378031 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HONOR 20i màu xanh đen số IMEI 1: 865120044483550; IMEI 2: 865120044776623 (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thang nhôm có chiều dài 1.81m khoảng cách hai đầu thang nhôm có kích thước 44,5cm (tính từ mép ngoài); khoảng cách 02 chân thang nhôm có kích thước 46cm (tính từ mép ngoài) 02 chân thang nhôm ống rỗng có dính đất, đường kính mỗi chân là 6,5m; 01 (một) cây kim kim loại hiệu Sông Công KSC cán màu đỏ đen dài 19 cm; 01 (một) kim kim loại cây kim hiệu EF cán màu đỏ đen dài 18,25 cm; 01 (một) dao dọc giấy; 02 (hai) bao bì màu xám; 01 (một) điều chữ T “14mm”; 01 (một) kéo cắt tỉa cây; 01 (một) dây ràng dài 2,4m; 01 (một) dây mắc võng dài 9,1m.

Bị cáo **Ngô Văn H** không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đồng ý với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh về mức hình phạt, tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và biện pháp tư pháp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo **Ngô Văn H** nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện P**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Ông **Trương Công Ty T**, ông **Huỳnh Chí L** và ông **Võ Văn T2** có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bà **Nguyễn Thị Phương T1**, ông **Nguyễn Thanh B** và bà **Vi Thị N** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, ông **Trương Công Ty T**, ông **Huỳnh Chí L**, ông **Võ Văn T2**, bà **Nguyễn Thị Phương T1**, ông **Nguyễn Thanh B** và bà **Vi Thị N** đã có lời khai, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được như: Thiết bị định vị của đại diện bị hại gắn trên hai cục nóng máy lạnh, kết luận giám định đối với dấu vết trên dây đồng từ dàn nóng máy lạnh và kèm cất thu giữ của **Ngô Văn H** là phù hợp, kết hợp với trích xuất dữ liệu điện tử camera an ninh tại hiện trường và dữ liệu điện thoại có trong điện thoại thu giữ của **H** cùng với lời khai của **Vi Thị N** là người sống chung như vợ chồng với bị cáo, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, khoảng 22 giờ 23 phút ngày 13/6/2025, tại **đường D, ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**, bị cáo **Ngô Văn H** có hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm 02 (hai) dàn máy nóng của **Cửa hàng H3 365 Bình Dương**. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 24/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện B** các tài sản do bị cáo chiếm đoạt của bị hại có tổng trị giá là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo **Ngô Văn H** là người thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại **Cửa hàng hệ thống Auto 365 Bình Dương** vào ngày 13/6/2025. Vì vậy, hành vi của bị cáo **Ngô Văn H** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng số 70/CT-VKSKV19 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo **Ngô Văn H** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, nêu gương và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại bản án số 16/2009/HSST ngày 09/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo **Ngô Văn H** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo **Ngô Văn H** bồi thường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) dàn nóng máy điều hòa hiệu DAIKIN MODE: RE35LV1V có kích thước (66x55x27,2) cm và 01 dàn nóng máy điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA MODE: RAS-12N3A-V có kích thước (66x53x25) cm là tài sản của Hệ thống Auto 365 Bình Dương. Ngày 13/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** đã tiến hành trao trả lại vật chứng trên cho bị hại. HĐXX không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA AIR CONDITIONER; MODEL: RSA -H13 PACVG -V có kích thước (66x53x24cm). Xét thấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo để xác định chủ sở hữu tuy nhiên đến nay chưa tìm được chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu đen được gắn biển số 61H1 - 255.77 thu giữ của **Ngô Văn H** xác định: Xe mô tô trên có biển số là 61H1 - 255.77 do bà **Nguyễn Thị Phương T1**, sinh năm: 1986 trú tại **ấp H, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh)** đăng ký. Tuy

nhien, thông qua tra cứu biển số xe là bà T1 đăng ký nhưng với số khung RLCS5C6H0EY042329 số máy là 5C6H042337 với loại xe hai bánh nhãn hiệu Yamaha. Bà T1 xác định biển số xe trên là bà đứng tên đăng ký tuy nhiên qua thời gian sử dụng bà T1 đã bị rút mất biển số xe. Riêng xe mô tô bà đã bán cho một người phụ hồ không rõ nhân thân lai lịch hiện bà T1 không muốn nhận lại biển số xe trên. Xe mô tô thu giữ của bị cáo H có số khung RLCN22S209Y055921, số máy là 22S2055931 thông qua tra cứu xác định đây là xe do ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1978; trú tại khu phố D, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký sở hữu cùng biển số xe 54X9 - 9008 đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha. Quá trình làm việc, ông B xác định đối với xe mô tô có số khung, số máy như trên ông B đã bán lại cho một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch vào năm 2012. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành đăng báo để xác định chủ sở hữu tuy nhiên chưa xác định được chủ sở hữu. Xét thấy, xe mô tô trên là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 thang nhôm có chiều dài 1.81m khoảng cách hai đầu thang nhôm có kích thước 44,5cm (tính từ mép ngoài); khoảng cách 02 chân thang nhôm có kích thước 46cm (tính từ mép ngoài) 02 chân thang nhôm ống rỗng có dính đất, đường kính mỗi chân là 6,5m; 01 cây kim kim loại hiệu Sông Công KSC cán màu đỏ đen dài 18,5 cm; 01 kim kim loại cây kim hiệu EF cán màu đỏ đen dài 18,2 cm; 01 dao dọc giấy; 02 bao bì màu xám; 01 điều chữ T “14mm”; 01 kéo cắt tia cây; 01 dây ràng dài 2,4m; 01 dây mắc vòng dài 9,1m. Xét thấy, đây là công cụ bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime số IMEI 1: 357625085378035; IMEI 2: 357651085378031; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR 20i màu xanh đen số IMEI 1: 865120044483550; IMEI 2: 865120044776623. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với những đối tượng tên Zalo “Nhân Mã”, “Thaonguyen”; “Luân H2”; “H” là những đối tượng mua cực nóng của bị can Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với đối tượng Vi Thị N đi cùng H đi chở cực nóng tuy nhiên N không biết việc H đi trộm cắp tài sản và không bàn bạc và giúp sức cùng H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý với N. HĐXX không đề cập.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, 135, 136, 292, 293, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Ngô Văn H** 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 17/6/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) dàn máy nóng điều hòa nhãn hiệu TOSHIBA AIR CONDITIONER; MODEL: RSA -H13 PACVG -V có kích thước (66x53x24cm) đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu đen được gắn biển số 61H1 - 255.77 (SM: 22S2055931, SK: RLCN22S209Y055921, xe không kính chiếu hậu, không kiểm tra bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime số IMEI 1: 357625085378035; IMEI 2: 357651085378031 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HONOR 20i màu xanh đen số IMEI 1: 865120044483550; IMEI 2: 865120044776623 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thang nhôm có chiều dài 1.81m khoảng cách hai đầu thang nhôm có kích thước 44,5cm (tính từ mép ngoài); khoảng cách 02 chân thang nhôm có kích thước 46cm (tính từ mép ngoài) 02 chân thang nhôm ống rỗng có đinh đất, đường kính mỗi chân là 6,5m; 01 (một) cây kim kim loại hiệu Sông Công KSC cán màu đỏ đen dài 19 cm; 01 (một) kim kim loại cây kim hiệu EF cán màu đỏ đen dài 18,25 cm; 01 (một) dao dọc giấy; 02 (hai) bao bì màu xám; 01 (một) điều chỉnh T “14mm”; 01 (một) kéo cắt tỉa cây; 01 (một) dây ràng dài 2,4m; 01 (một) dây mắc võng dài 9,1m.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Ngô Văn H** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Bồ Lá - Cơ sở 2;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (để thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Nguyễn Thị Mùi